

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG CHẢY 5

*Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5100310438 do Sở KH&ĐT Tỉnh Hà Giang cấp lần đầu
ngày 07/10/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10/03/2015*

Địa chỉ: Xã Thèn Phàng, Huyện Xín Mần, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam

Điện thoại: (84.219) 383 7050; Fax: (84.219) 383 7050

Website: www.songchay5.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Lưu Văn Tân

Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại: (84.219) 383 7050

Fax: (84.219) 383 7050

MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	2
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
❖ Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	4
❖ Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	5
❖ Quá trình hình thành và phát triển.....	5
❖ Quá trình tăng vốn điều lệ.....	6
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	7
3. Cơ cấu cổ đông của Công ty, Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần, Cổ đông sáng lập của Công ty tại thời điểm 01/12/2016.....	10
III. Cổ phiếu quỹ	10
4. Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà Công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch.....	11
5. Hoạt động kinh doanh.....	12
6.1. Doanh thu thuần của Công ty qua các năm.....	14
6.2. Lợi nhuận gộp của Công ty qua các năm.....	14
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất và 9 tháng đầu năm 2016.....	15
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	15
❖ Vị thế của Công ty trong ngành.....	15
❖ Triển vọng phát triển của ngành.....	15
8. Chính sách đối với người lao động.....	16
❖ Số lượng người lao động trong công ty.....	16
❖ Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	16
❖ Mức lương bình quân.....	17
9. Chính sách cổ tức	17
10. Tình hình hoạt động tài chính	17
11.1. Các chỉ tiêu cơ bản	17
11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	20
11. Tài sản.....	21
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	21
❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	21
❖ Căn cứ xây dựng kế hoạch lợi nhuận, cổ tức.	22
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	23
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	23
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá của cổ phiếu.....	23
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY	23
1. Hội đồng quản trị.....	23
2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	29



3. Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý	32
4. Kế hoạch tăng cường quản trị của Công ty	35
V. PHỤ LỤC.....	36



I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

❖ Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chày 5
- Tên tiếng Anh: Song Chay 5 HydroPower Joint Stock Company
- Tên viết tắt: SHSC; Sông Chày 5
- Trụ sở chính: Xã Thèn Phàng, Huyện Xín Mần, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam.
- Vốn điều lệ đăng ký: 150.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 150.000.000.000 đồng
- Điện thoại: (84.219) 383 7050
- Fax: (84.219) 383 7050
- Website: www.songchay5.com.vn
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 13/12/2016
- Người đại diện theo Pháp luật của công ty: Ông Lưu Văn Tân – Giám đốc Công ty
- Giấy chứng nhận ĐKKD: số 5100310438 do Sở KH&ĐT Tỉnh Hà Giang cấp lần đầu ngày 07/10/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10/03/2015
- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:
 - Đầu tư, xây dựng các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ;
 - Xử lý công trình bằng phương pháp khoan phun, khoan phụt;
 - Thi công bản phương pháp khoan, nổ mìn;
 - Lắp đặt và vận hành các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ;
 - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
 - Kinh doanh vật liệu xây dựng, bê tông thương phẩm;
 - Sản xuất bê tông thương phẩm bằng trạm trộn tự động;
 - Sản xuất sắt, thép, gang;
 - Sản xuất các cấu kiện kim loại;
 - Sản xuất kim loại màu và kim loại quý;
 - Xây dựng công trình đường bộ;
 - Mua, bán, nhập khẩu vật tư, phụ tùng, thiết bị, xe máy thi công.
 - Kinh doanh xuất khẩu khoáng sản (gồm những khoáng sản Nhà nước cho phép);

- Nhận ủy thác đầu tư của các tổ chức, cá nhân;
- Khai thác quặng sắt;
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt;
- Khai thác quặng antimon và các loại phi kim khác;
- Thăm dò địa chất, chế biến khoáng sản (gồm những khoáng sản Nhà nước cho phép);
- Dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện;
- Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại.

❖ **Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: SCH
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 15.000.000 (Mười lăm triệu) cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 0 (Không) cổ phiếu.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ quy định và Thông tư 123/2015/TT-BTC về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chảy chốt ngày 01/12/2016 để thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán, công ty không có cổ đông là người nước ngoài.

❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

Năm 2009, Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chảy được thành lập theo Nghị quyết số 350/TCT/HĐQT của Tổng Công ty Sông Đà để đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Sông Chảy 5. Ngày 07/10/2009, Công ty được Phòng đăng ký kinh doanh – Sở KH&ĐT Tỉnh Hà Giang cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5100310438 với tên là Công ty Cổ phần đầu tư, xây dựng và phát triển năng lượng Sông Đà 5, vốn điều lệ ban đầu là 100.000.000.000 đồng.

Ngày 23/4/2010, Ủy ban nhân dân Tỉnh Hà Giang cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 10121000097 cho Dự án Thủy điện Sông Chảy 5.

Ngày 20/12/2010, Công ty khởi công ngăn sông, bắt đầu triển khai thi công xây dựng.

Ngày 29/05/2012: Dự án được đóng cổng dẫn dòng tích nước. Ngày 04/07/2012 Công ty đã hòa lưới và bán điện thương mại tổ máy H1, ngày 29/07/2012, hòa lưới và bán điện thương mại tổ máy H2.

Ngày 03/12/2012, Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang cấp Giấy chứng nhận sự phù hợp chất lượng công trình xây dựng số 95/CN-CLXD.

Tháng 6/2013, Công ty hoàn thành việc phát hành cổ phiếu cho 03 cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ lên 120.000.000.000 đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 28/NQ-CĐSL-SIDEC ngày 04/06/2010 và Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 3 ngày 13/06/2013.

Tháng 11/2013, Công trình Thủy điện Sông Chảy đã được kiểm định lần 1 đảm bảo an toàn vận hành.

Năm 2014, Công ty hoàn thành việc phát hành cổ phiếu cho 03 cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ lên 150.000.000.000 đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SIDEC ngày 09/01/2012 và Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 5 ngày 26/05/2014

Ngày 10/03/2015, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chảy 5 theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông ngày 05/02/2015 và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5100310438 do Sở Kế hoạch đầu tư Tỉnh Hà Giang cấp sửa đổi lần 6 ngày 10/03/2015.

Hiện tại, Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chảy 5 hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5100310438 do Sở Kế hoạch đầu tư Tỉnh Hà Giang sửa đổi lần 6 ngày 10/03/2015 với vốn điều lệ 150.000.000.000 đồng.

Trong quá trình hoạt động, Công ty vinh dự nhận được rất nhiều giải thưởng của các cơ quan, tổ chức, ghi nhận đóng góp của Công ty cho sự phát triển kinh tế, xã hội.

Công ty được Ủy ban nhân dân Huyện Xín Mần khen thưởng đã có thành tích trong công tác thu nộp ngân sách năm 2012, 2013, 2015.

Công ty được Ủy ban nhân dân Tỉnh Hà Giang khen thưởng đã có thành tích trong công tác kê khai, nộp thuế năm 2014, 2015.

❖ **Quá trình tăng vốn điều lệ**

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Căn cứ pháp lý
1	Năm 2009	100 tỷ đồng	100 tỷ đồng	Góp vốn thành lập của 03 cổ đông sáng lập	- Nghị quyết ĐHĐCĐ sáng lập số 26/NQ-CĐ-SIDEC và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 27/NQ-CĐ-SIDEC. - Giấy chứng nhận ĐKKD cấp lần đầu ngày 07/10/2009



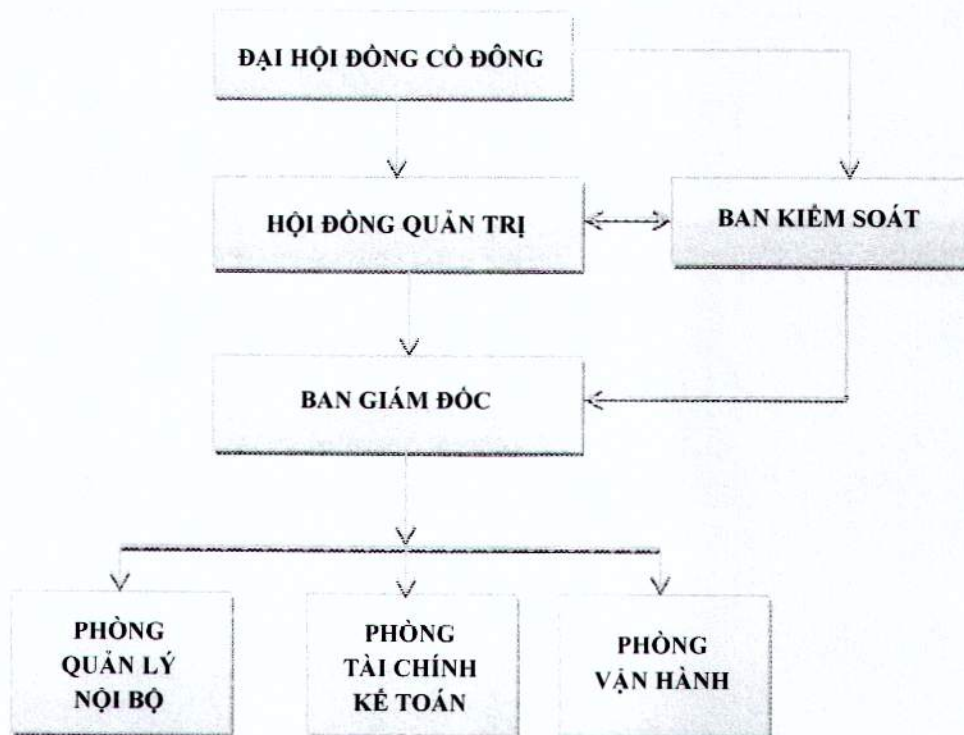
2	Năm 2011	20 tỷ đồng	120 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu cho 03 cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 28/NQ-CĐSL-SIDEC ngày 04/06/2010. - Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 3 ngày 13/06/2013
3	Năm 2014	30 tỷ đồng	150 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu cho 03 cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SIDEC ngày 09/01/2012. - Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 5 ngày 26/05/2014

(Nguồn: CTCP Thủy điện Sông Chảy 5)

2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chảy 5 hoạt động theo mô hình tổ chức công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo quy định của Pháp luật Việt Nam và quy định tại Điều lệ Công ty.

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



❖ Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chảy 5 là cơ quan thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền. Đại hội đồng cổ đông có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Thông qua kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của Ban kiểm soát, của Hội đồng quản trị và của kiểm toán viên;
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty Cổ phần, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (theo quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty), cụ thể:

- Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của công ty;
- Xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở mục tiêu chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý theo đề nghị của Giám đốc và quyết định mức lương theo chức năng;
- Đề xuất các loại cổ phiếu phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định, duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức
- Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ hoạt động của công ty quy định.

Các thành viên Hội đồng quản trị hiện tại gồm:

- Ông Trần Văn Huyền – Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Nguyễn Đắc Điệp – Thành viên;
- Ông Lưu Văn Tân – Thành viên;
- Ông Phạm Văn Tuyên – Thành viên;
- Ông Phạm Công Nhân – Thành viên.

❖ **Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty:

- Kiểm tra giám sát toàn bộ mọi hoạt động trong nội bộ công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu

tháng của Công ty báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị lên Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên;
- Kiến nghị Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Hằng năm, trình ĐHĐCĐ các báo cáo thẩm tra tài chính, những sự kiện tài chính bất thường, những sự kiện có thể tác động xấu đến quyền và lợi ích của công ty, Yêu cầu triệu tập họp HĐQT hoặc ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật;
- Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ hoạt động của Công ty.

Các thành viên Ban Kiểm soát hiện tại gồm:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Trưởng Ban kiểm soát;
- Ông Phạm Quang Tuấn – Thành viên;
- Bà Nguyễn Thùy Ninh – Thành viên.

❖ **Ban Giám đốc**

Giám đốc là người đại diện theo Pháp luật của Công ty và điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Hội đồng Quản trị, khách hàng về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các quyền và nhiệm vụ của Giám đốc theo quy định của Điều lệ của Công ty.

Phó giám đốc kiêm Trưởng phòng vận hành, thay mặt Giám đốc điều hành Công ty khi Giám đốc đi vắng. Chịu trách nhiệm vận hành nhà máy sản xuất điện, công tác sửa chữa nhà máy, phụ trách an toàn lao động và các công việc khác theo phân công và ủy quyền của Giám đốc Công ty.

Ban Giám đốc là bộ phận điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Giám đốc có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- Quản lý và điều hành các hoạt động, công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng kinh tế, dân sự và các loại hợp đồng khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý của Công ty mà không thuộc đối tượng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Tuyển dụng, thuê mướn và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) cho người lao động trong Công ty;

- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Ban Giám đốc hiện tại gồm:

- Ông Lưu Văn Tân – Giám đốc Công ty;
- Ông Nguyễn Tiến Đức – Phó Giám đốc Công ty.

❖ **Các phòng ban chức năng:**

- **Phòng Quản lý nội bộ:** giúp việc cho Giám đốc trong công tác hành chính, quản trị nhân sự, thực hiện các công việc liên quan đến chính sách về quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật. Soạn thảo các nội quy, quy chế và điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị trình phê duyệt; Tập hợp thông tin, soạn thảo các văn bản hành chính và pháp quy, tổ chức công tác văn thư lưu trữ; Quản lý việc sử dụng con dấu theo quy định của Pháp luật và đơn vị; Thực hiện kiểm tra, tổ chức thanh tra, giải quyết các đơn khiếu nại; Quản lý vật tư và các công việc khác do Giám đốc Công ty giao;
- **Phòng tài chính kế toán:** Giúp việc cho Giám đốc về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức, thực hiện các công tác tài chính kế toán; Dự thảo các quy định về tài chính kế toán nội bộ, quan hệ giao dịch với các tổ chức tín dụng, thực hiện lập bảng lương và trả lương cho CBCNV, thực hiện nộp thuế, BHXH và các khoản nộp khác của Công ty; thực hiện thủ tục đóng, mở tài khoản với các tổ chức tín dụng, quản lý tài sản, doanh thu, chi phí và chấp hành đúng quy định Nhà nước và tổ chức; Giải quyết các vướng mắc với cơ quan thuế, trực tiếp làm việc và giải trình với các đoàn thanh tra thuế; Quản lý các hợp đồng kinh tế và các công việc khác do Giám đốc công ty giao.
- **Phòng vận hành:** Vận hành nhà máy phát điện an toàn và hiệu quả, thực hiện các báo cáo thường xuyên, đột xuất theo quy định về quản lý nhà máy về công tác vận hành, thủy văn. Điều độ phát điện theo chỉ đạo của cấp quản lý điều độ của Điện lực; Thực hiện các công việc bảo trì công trình và các công việc khác do Giám đốc công ty giao.

3. Cơ cấu cổ đông của Công ty, Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần, Cổ đông sáng lập của Công ty tại thời điểm 01/12/2016

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 01/12/2016

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) trên vốn điều lệ thực góp
I. Cổ đông trong nước	103	15.000.000	100,00
Cá nhân	102	1.800.000	12,00
Tổ chức	1	13.200.000	88,00
II. Cổ đông nước ngoài	0	0	0
III. Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng	103	15.000.000	100,00

(Nguồn: Theo danh sách cổ đông của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5 chốt tại ngày 01/12/2016)

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 01/12/2016.

TT	Tên cổ đông	Số CMT /GCNĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Công ty Cổ phần Sông Đà 5	0100886857	Tầng 5, Tháp B, Tòa nhà HH4, KĐT Sông Đà Mỹ Đình, P.Mỹ Đình 1, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội	13.200.000	88,00%
2	Phạm Công Nhân	073009261	Phú Yên - Thọ Xuân - Thanh Hóa	1.790.000	11,93%
Tổng				14.990.000	99,93%

(Nguồn: Theo danh sách cổ đông của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5 chốt tại ngày 01/12/2016)

Cổ đông sáng lập của Công ty

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

4. Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà Công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch.

Công ty mẹ của Công ty đăng ký giao dịch.

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5;
- Tên giao dịch: Song Da 5 Joint Stock Company;
- Trụ sở chính: Tầng 5, tháp B Tòa nhà HH4 Khu đô thị Sông Đà Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình I, Quận Nam Từ Liêm, Tp Hà Nội;
- Điện thoại: (84-4) 222 555 86;
- Fax: (84-4) 222 555 58;
- GCN ĐKKD: Số 0100886857 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp Hà Nội cấp ngày 05 tháng 05 năm 2016;
- Vốn điều lệ đăng ký: 259.998.480.000 (Hai trăm năm mươi chín tỷ chín trăm chín mươi tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 259.998.480.000 (Hai trăm năm mươi chín tỷ chín trăm chín mươi tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng.
- Hoạt động kinh doanh: Xây dựng công trình công nghiệp; Xây dựng công trình dân dụng; Xây dựng công trình đường bộ; Xây dựng công trình

chính: ngầm dưới đất, dưới nước; Khai thác, sản xuất, kinh doanh: diện, vật liệu, vật tư xây dựng, cấu kiện bê tông, cấu kiện kim loại, phụ tùng xe máy, thiết bị phụ tùng xây dựng; Đầu tư, xây dựng, lắp đặt và vận hành nhà máy thủy điện vừa và nhỏ; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; ...

- Tỷ lệ góp vốn thực tế tại CTCP Thủy điện Sông Chảy 5: 13.200.000 cổ phần, chiếm 88% vốn điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện Sông Chảy 5.

Công ty con của Công ty.

Không có

Công ty liên doanh, liên kết.

Không có

5. Hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chảy 5 được thành lập với mục đích là xây dựng và quản lý công trình thủy điện Sông Chảy 5 nằm tại xã Thèn Phàng và xã Ngán Chiên, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang.

❖ Vị trí địa lý nhà máy thủy điện Sông Chảy 5

Hà Giang là tỉnh nằm ở cực Bắc của Việt Nam, được thiên nhiên ưu đãi với hệ thống sông, suối dày đặc, độ dốc lớn, có tiềm năng phát triển thủy điện vừa và nhỏ.



(Hình ảnh tỉnh Hà Giang từ Google Map)

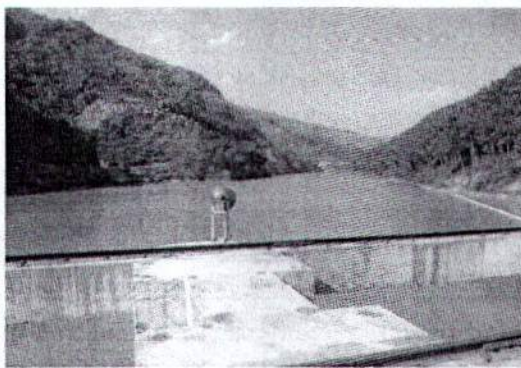
Xín Mần là một huyện miền núi biên giới cách thành phố Hà Giang 150km về phía Tây. Phía Bắc giáp huyện Mã Quan, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), phía Nam giáp với huyện Quang Bình, phía Đông giáp huyện Hoàng Su Phì, phía Tây giáp huyện Xi Ma Cai và huyện Bắc Hà, Lào Cai, với tổng diện tích đất tự nhiên là 58.383,20 ha. Xín Mần là một trong sáu huyện nghèo của tỉnh Hà Giang, nằm trong chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Quyết định 30a của Chính phủ. Dân cư chủ yếu phát triển nông nghiệp, trồng rừng và phát triển du lịch.

Việc xây dựng đập thủy điện sẽ góp phần phát triển cảnh quan, giao thông đi lại, cơ sở hạ tầng và tạo việc làm cho hàng trăm lao động địa phương, thúc đẩy kinh tế, xã hội của tỉnh Hà Giang nói chung và huyện miền Tây Xín Mần nói riêng ngày càng phát triển.

Sông Chảy bắt nguồn từ dãy Tây Côn Lĩnh chảy qua Pà Vây Sủ huyện Xín Mần sang tỉnh Yên Bái, chiều dài chảy qua địa bàn tỉnh là 44km, diện tích lưu vực khoảng 816km².



(Hồ Thác Bà trên Sông Chảy)



(Sông Chảy nhìn từ nhà máy)

Lưu vực Sông Chảy có độ cao địa hình biến động lớn nên sự biến động về khí tượng cũng thay đổi lớn. Nhiệt độ trung bình năm trong các thung lũng thấp vào khoảng 22,5-23 độ C, giảm xuống 20-22 độ C ở độ cao 200-500m, 18-20 độ C ở độ cao 500-1000m và 15 độ C ở độ cao 1500m.

Địa hình khu vực công trình thủy điện Sông Chảy 5 là vùng cao núi đất phía Tây thuộc khối núi thượng nguồn Sông Chảy, gồm các huyện Xí Mần, Hoàng Su Phì, Quang Bình và một số xã thuộc huyện Vị Xuyên. Vùng này chủ yếu là núi đất, sườn núi dốc bị chia cắt bởi các khe lạch, sông, suối. Độ cao trung bình của vùng này từ 900 đến hơn 2000m. Sông Chảy bắt nguồn từ Tây Côn Lĩnh, theo hướng Đông Bắc – Tây Nam qua Pà Vây Sủ sang Yên Bái. Diện tích lưu vực khoảng 6500 km². Nhìn chung Sông Chảy mang đặc điểm có độ dốc lớn, nhiều thác ghềnh, đây là điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ.

Hà Giang được đánh giá là một tỉnh có mưa nhiều của vùng Việt Bắc – Hoàng Liên Sơn, đặc biệt là tâm mưa Bắc Quang, tuy nhiên lượng mưa phân bố không đều theo không gian và thời gian do điều kiện địa hình của tỉnh tạo nên. Trên lưu vực sông Gâm lượng mưa có xu thế giảm dần từ Bắc xuống vùng Bắc Mê, sau đó tại tầng dần về phía Nam. Đây cũng là khu vực ít mưa nhất trong tỉnh Hà Giang do thung lũng sông nằm ở khu vực khuất gió. Trái với thung lũng sông Gâm, thung lũng sông Lo (vùng Bắc Quang) là vùng đón gió và gây mưa lớn ở đây với lượng mưa trung bình đạt tới 4.800mm. Lượng mưa giảm dần khi lên phía Bắc và chỉ còn 1.650mm ở Hoàng Su Phì. Lượng mưa trong năm phân bố không đều ở tỉnh Hà Giang hình thành nên mùa mưa và mùa khô rất rõ rệt.

Sông Chảy là nhánh cấp một của sông Lô, bắt nguồn từ vùng núi Tây Côn Lĩnh, thay theo hướng Tây Bắc – Đông Nam độ cao khoảng 900m gồm huyện Xín Mần, Hoàng Su Phì, Quang Bình chảy theo hướng Nam – Bắc. Các nhánh của Sông Chảy có chiều dài ngắn, độ dốc lưu

vực khá lớn, mật độ lưới suối dày đặc, độ uốn khúc lớn. Lượng mưa trung bình 1.700mm. Mùa lũ bắt đầu từ tháng 6 và kết thúc vào tháng 10 hàng năm, mùa kiệt từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.

❖ Công suất và các thông số kỹ thuật chủ yếu

Nhà máy thủy điện Sông Chảy 5 được khởi công xây dựng vào ngày 20/12/2010 và chính thức đi vào vận hành từ giữa năm 2012. Với công suất thiết kế 16 MW, hai tổ máy, sản lượng điện trung bình 45 triệu kWh.

- Địa điểm nhà máy: Xã Thèn Phàng, Huyện Xín Mần, Tỉnh Hà Giang;
- Ngày khởi công: 20/12/2010;
- Ngày hoàn thành: 29/07/2012;
- Hình thức đầu tư: Tự có và vốn vay thương mại;
- Công suất thiết kế: 16MW;
- Công nghệ: Trung Quốc;
- Số tổ máy: 02;
- Tổng vốn đầu tư phê duyệt điều chỉnh (sau thuế): ~ 446,792 tỷ đồng;
- Ngày phát điện và hòa lưới điện quốc gia: Tổ máy số 1 ngày 04/07/2012; Tổ máy số 2 ngày 29/07/2012;
- Sản lượng điện trung bình theo thiết kế: 60,14 triệu kWh;

6.1. Doanh thu thuần của Công ty qua các năm

Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		9 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Bán điện thương phẩm	53.301	100%	57.749	100%	45.328	100%
Tổng cộng	53.301	100%	57.749	100%	45.328	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5)

6.2. Lợi nhuận gộp của Công ty qua các năm

Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		9 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
LN gộp từ bán điện thương phẩm	25.380	47,62%	28.453	49,27%	25.250	55,71%
Tổng cộng	25.380	47,62%	28.453	49,27%	25.250	55,71%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5)

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất và 9 tháng đầu năm 2016

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	9 tháng đầu năm 2016
Tổng giá trị tài sản	380.054.601.150	362.186.399.550	(4,70%)	355.707.476.441
Vốn chủ sở hữu	127.318.260.564	132.102.669.870	3,76%	139.861.562.469
Doanh thu thuần	53.301.041.422	57.749.294.289	8,34%	45.328.764.473
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(6.233.364.493)	2.057.987.087	-	7.760.425.005
Lợi nhuận khác	(109.409.233)	2.726.422.219	-	(1.532.406)
Lợi nhuận trước thuế	(6.342.773.726)	4.784.409.306	-	7.758.892.599
Lợi nhuận sau thuế	(6.342.773.726)	4.784.409.306	-	7.758.892.599
Giá trị sổ sách	8.488	8.807	3,76%	9.324
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

❖ Vị thế của Công ty trong ngành

Dự án Thủy điện Sông Chảy 5 là dự án thủy điện vừa và nhỏ tại tỉnh Hà Giang. Trên sông Chảy ngoài dự án Thủy điện Sông Chảy 5 còn có các dự án Sông Chảy 6 ... Với công suất 16MW, Nhà máy Thủy điện Sông Chảy 5 từ khi đi vào hoạt động đến nay đã hoạt động khoảng 70% công suất thiết kế, đóng góp vào sự phát triển của ngành điện nói chung.

❖ Triển vọng phát triển của ngành

Theo Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020 có xét đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ số 1 208/2011/QĐ-TTg ngày 21/07/2011 (Quy hoạch điện VII điều chỉnh), một trong những nội dung quan trọng là ưu tiên phát triển năng

lượng tái tạo, coi đó là khâu đột phá trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Với mục tiêu cung cấp đủ nhu cầu điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội với mức tăng trưởng GDP bình quân khoảng 7,0%/năm trong giai đoạn 2016 - 2030, Quy hoạch điện VII điều chỉnh sẽ ưu tiên phát triển nguồn điện từ năng lượng tái tạo (thủy điện, điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối...), từng bước gia tăng tỷ trọng điện năng sản xuất từ nguồn năng lượng tái tạo trong cơ cấu nguồn điện. Cụ thể, sẽ ưu tiên phát triển các nguồn thủy điện, nhất là các dự án lợi ích tổng hợp như chống lũ, cấp nước, sản xuất điện; nghiên cứu đưa nhà máy thủy điện tích năng vào vận hành phù hợp với phát triển của hệ thống điện quốc gia.

8. Chính sách đối với người lao động

❖ Số lượng người lao động trong công ty

Số lượng lao động có tên trong danh sách lao động của Công ty tại ngày 28/11/2016 là 28 người. Cơ cấu lao động như sau:

Cơ cấu lao động của Công ty

STT	Trình độ	Số người	Tỷ lệ
I	Phân theo trình độ	28	
1	Đại học và trên đại học	5	18%
2	Cao đẳng, trung cấp	12	43%
3	Sơ cấp, Công nhân kỹ thuật	11	39%
4	Lao động khác	0	
II	Phân theo thời hạn hợp đồng	28	
1	Viên chức quản lý doanh nghiệp (không thuộc diện ký Hợp đồng lao động)	0	
2	Lao động không xác định thời hạn	26	93%
3	Lao động hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	0	
4	Khác	2	7%

Nguồn: CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

❖ Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

a) Chế độ làm việc

Công ty có một môi trường làm việc nghiêm túc, cởi mở và hợp tác. Tăng cường khả năng nghề nghiệp và phát triển năng lực công hiến cá nhân của nhân viên.

Chế độ làm việc dựa trên cơ sở của Bộ luật lao động.

Các công cụ dụng cụ làm việc (như máy tính, mạng internet, văn phòng phẩm, máy fax, điện

thoại cố định, bàn ghế,...) được trang bị đầy đủ theo cầu công việc cũng như được hỗ trợ về kỹ thuật hiện đại.

Các bộ phận sản xuất kinh doanh được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (như quần áo, găng tay, mũ, thắt lưng bảo hiểm,...). Công nhân làm việc theo ca, có thể làm thêm giờ, nhưng không vượt quá quy định so với luật hiện hành.

b) Chính sách tuyển dụng, thu hút lao động và đào tạo lao động

Công ty luôn chú trọng tuyển dụng những kỹ sư có trình độ để đáp ứng nhu cầu cho công việc của Công ty từ các trường Đại học kỹ thuật như: Bách Khoa Hà Nội, Xây dựng, Công nghiệp Thái Nguyên, Bách Khoa Đà Nẵng

Công tác tuyển dụng của Công ty được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như đăng thông báo tuyển dụng trên báo chí, tại các trường đại học.

Lao động sau khi được tuyển dụng vào Công ty được tiếp tục đào tạo, huấn luyện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và các kỹ năng theo chương trình về các chuyên đề: Quản lý dự án, quản lý chất lượng, quản lý vật tư, an toàn lao động, tiếng Anh ...

c) Thời gian làm việc và chính sách lương

Công ty tuyệt đối tuân thủ các quy định của Luật lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành về thời gian làm việc (bao gồm cả làm thêm giờ) cũng như thời gian nghỉ ngơi của người lao động. Người lao động được tham gia bảo hiểm xã hội đầy đủ, hưởng lương cùng các chế độ phúc lợi khác theo quy định và theo tình hình thực tế của Công ty.

❖ Mức lương bình quân

Mức lương bình quân của người lao động trong Công ty năm 2015 là 9,4 triệu đồng/người/tháng.

9. Chính sách cổ tức

HDQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính, sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý.

Trong những năm qua, do đặc thù của ngành thủy điện, Công ty đã phải chịu thua lỗ trong giai đoạn đầu tư ban đầu. Trong năm 2015 tuy dự án đã bắt đầu sinh lãi nhưng vẫn chưa bù đắp được lỗ lũy kế, do đó, từ khi thành lập đến nay, Công ty chưa thực hiện chia cổ tức. Dự kiến trong tương lai, sau khi thoát lỗ lũy kế và bắt đầu có lợi nhuận để lại, HDQT Công ty sẽ tính toán đề trình ĐHĐCĐ về kế hoạch chia cổ tức cụ thể.

10. Tình hình hoạt động tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

a) Trích khấu hao Tài sản cố định

Công ty đảm bảo tuân thủ đầy đủ yêu cầu, nguyên tắc của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các báo cáo tài chính.

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên tắc giá gốc. Tài sản cố định của Công ty được khấu hao theo phương pháp khấu hao đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình theo đúng các quy định hiện hành.

Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

Nhà cửa:	8-20 năm
Máy móc thiết bị:	7-12 năm
Phương tiện vận chuyển:	5-7 năm

b) Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty thực hiện thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ đến hạn. Công ty không có nợ quá hạn từ 01 năm trở lên.

c) Thuế và các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước

Đơn vị: đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Thuế giá trị gia tăng	2.252.585.352	629.116.832	415.050.029
Thuế thu nhập cá nhân	-	1.753.726	29.544.508
Thuế tài nguyên và phí dịch vụ môi trường rừng	2.468.750.011	462.319.864	476.619.285
Thuế nhà thầu	116.820.552	-	-
Tổng cộng	4.838.155.915	1.093.190.422	921.213.822

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

d) Trích lập các quỹ theo luật định

Việc trích lập các quỹ theo luật định Công ty thực hiện theo quy định và Điều lệ của Công ty. Tỷ lệ trích lập các quỹ được HĐQT quyết định từng năm và trình ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt.

e) Tổng dư nợ vay

Tổng dư nợ vay
Đơn vị: đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
<u>Vay ngắn hạn</u>	<u>25.867.704.151</u>	<u>19.004.839.221</u>	<u>6.000.000.000</u>
Vay ngắn hạn	3.867.704.151	2.004.839.221	-
Vay dài hạn đến hạn trả	22.000.000.000	17.000.000.000	6.000.000.000
<u>Vay dài hạn</u>	<u>206.278.904.091</u>	<u>203.827.715.462</u>	<u>206.550.315.226</u>
Tổng cộng	232.146.608.242	222.832.554.683	212.550.315.226

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

Thuyết minh các khoản vay
❖ Vay dài hạn

- Theo hợp đồng vay số 01/2015/3107710/HĐTD ngày 13/08/2015 giữa CTCP Thủy điện Sông Chảy 5 và Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sở giao dịch 1 với lãi suất 9%/năm, năm đáo hạn 2026.
- Tài sản đảm bảo: Tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
- Theo các điều khoản của Hợp đồng vay, khoản vay này sẽ được thanh toán (lãi và gốc) hàng quý vào ngày 25 của tháng cuối cùng của quý thanh toán, với mức thanh toán là từ 1 tỷ đồng đến 7,5 tỷ đồng tùy theo từng kỳ và được quy định rõ hơn trong hợp đồng vay. Hợp đồng vay cũng cho phép Công ty được quyền trả nợ trước hạn nhưng số tiền trả nợ trước hạn không vượt quá 15 tỷ đồng.

f) Tình hình công nợ hiện nay
Các khoản phải thu
Đơn vị: đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
<u>Phải thu ngắn hạn</u>	<u>7.830.300.437</u>	<u>8.180.823.208</u>	<u>13.731.527.028</u>
Phải thu khách hàng	6.295.529.728	7.281.697.741	4.636.380.000
Trả trước cho người bán	946.250.000	622.604.200	622.604.200
Phải thu khác	588.520.709	276.521.267	8.472.542.828
<u>Phải thu dài hạn</u>	-	-	-
Tổng cộng	7.830.300.437	8.180.823.208	13.731.527.028

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

Các khoản phải trả
Đơn vị: triệu đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
<u>Tổng nợ ngắn hạn</u>	<u>46.457.436.495</u>	<u>26.256.014.218</u>	<u>9.295.598.746</u>
Phải trả người bán	12.461.671.768	3.720.531.089	487.455.745
Thuế và các khoản phải nộp NN	4.838.155.915	1.093.190.422	921.213.822
Phải trả người lao động	729.646.308	1.073.605.047	470.058.600
Chi phí phải trả	1.188.916.430	21.818.180	21.818.180
Phải trả phải nộp ngắn hạn khác	1.371.341.923	1.342.030.259	1.395.052.399
Vay & nợ thuê tài chính ngắn hạn	25.867.704.151	19.004.839.221	6.000.000.000
<u>Tổng nợ dài hạn</u>	<u>206.278.904.091</u>	<u>203.827.715.462</u>	<u>206.550.315.226</u>
Vay và nợ dài hạn	206.278.904.091	203.827.715.462	206.550.315.226
Tổng cộng	252.736.340.586	230.083.729.680	215.845.913.972

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Thủy điện Sông Cháy 5

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
<u>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</u>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,19	0,33
Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	0,17	0,32
<u>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</u>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	66,50	63,53
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	198,51	174,17
<u>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</u>			
Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho BQ	Lần	38,42	56,35

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bq	Lần	0,14	0,16
<u>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</u>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-11,90	8,28
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bq	%	-4,98	3,68
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bq	%	-1,67	1,29
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-11,69	3,56

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

11. Tài sản

Giá trị tài sản cố định của Công ty tại ngày 31/12/2015.

Đơn vị giá trị: đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá(NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG(%)
I	Tài sản cố định hữu hình	413.882.533.782	353.423.627.005	85,39%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	301.913.327.690	261.558.794.725	86,63%
2	Máy móc, thiết bị	110.783.669.365	91.677.789.688	82,75%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	1.185.536.727	187.042.592	15,78%
II	Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	-
III	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
Tổng cộng		413.882.533.782	353.423.627.005	85,39

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Dựa trên những thành quả mà Công ty đã đạt được trong năm 2015 và dự báo sự phát triển của thị trường, Ban lãnh đạo Công ty đã đặt ra kế hoạch kinh doanh trong năm 2016 như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Năm 2016		Năm 2017 (*)	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	Triệu đồng	150.000	150.000	-	-	-
Doanh thu thuần	Triệu đồng	57.749	59.094	2,33%	-	-
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.784	6.000	25,42%	-	-
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,28	10,15%	-	-	-
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	3,19	4,00%	-	-	-
Cổ tức	%	-	-	-	-	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

(*): Công ty chưa có kế hoạch kinh doanh năm 2017

❖ **Căn cứ xây dựng kế hoạch lợi nhuận, cổ tức.**

Trong kế hoạch hàng năm, nhiệm vụ hàng đầu của Công ty là phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu đề ra, trong đó đặc biệt chú trọng chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức. Để đạt được kế hoạch đã đề ra, Công ty đã đưa ra các giải pháp thực hiện cụ thể như sau:

- Công tác kinh tế, tài chính:

- Có phương án, chiến lược cụ thể tối ưu tham gia vận hành thị trường điện cạnh tranh hiệu quả nhất. Hoàn thiện các thủ tục thanh toán, thu tiền bán điện đúng thời hạn;
- Quản lý nguồn vốn và chi tiêu tiết kiệm, hợp lý. Tiếp tục rà soát, xem xét sửa đổi bổ sung các Quy chế nội bộ phù hợp với quy định nhà nước và định hướng phát triển của công ty.

- Công tác vận hành và quản lý thiết bị:

- Kiểm tra, rà soát lại toàn bộ thiết bị trong nhà máy phải đảm bảo độ tin cậy để có thể vận hành an toàn, ổn định. Thực hiện kế hoạch bảo dưỡng tốt định kỳ 2 tổ máy đúng thời điểm đồng thời bảo dưỡng và sửa chữa định kỳ trạm phân phối, tuyến đường dây, hệ thống điện sản xuất và sinh hoạt trong toàn Công ty;
- Thực hiện tốt công tác điều tiết, tích nước hồ chứa và thực hiện chào giá tối ưu đảm bảo phục vụ cho phát điện tại thời điểm thị trường có giá cao, phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương và Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn lập kế hoạch phát điện hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu cung cấp nước sinh hoạt và tưới tiêu ở hạ du;
- Chuẩn bị tốt vật tư, nhân lực trong công tác phòng chống lụt bão, đề phòng các diễn biến xấu của thời tiết. Đảm bảo chức năng phòng lũ, thực hiện điều tiết hồ và xả lũ an toàn

trong mùa mưa lũ năm 2016;

- Quản lý tốt công tác mua sắm vật tư, thiết bị sửa chữa và dự phòng, sẵn sàng đáp ứng cho công tác sửa chữa, thay thế thiết bị, khắc phục sự cố.
- Bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho công nhân vận hành để chủ động trong công việc xử lý sự cố và sửa chữa thiết bị;
- Tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sang kiến cải tiến kỹ thuật nhằm mang lại hiệu quả kinh tế sản xuất. Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ công nhân viên, quan tâm đến đời sống vật chất tinh thần của CBCNV trong Công ty;
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ an toàn thiết bị công trình, an ninh chính trị và trật tự xã hội trong khu vực nhà máy và khu cơ quan; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, công an tỉnh về công tác bảo vệ an toàn công trình.

- Một số công tác khác:

- Tiếp tục rà soát, xem xét sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định nhà nước và định hướng phát triển của Công ty;
- Tìm kiếm cơ hội, hợp tác đầu tư trong khả năng và điều kiện cho phép của Công ty.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Định hướng phát triển của Công ty là phát triển điện đi đôi với bảo vệ tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh, bảo đảm phát triển bền vững đất nước. CTCP Thủy điện Sông Chảy 5 trở thành một trong những công ty cổ phần hoạt động sản xuất và kinh doanh điện hiệu quả.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá của cổ phiếu

Không có.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Văn Huyền	Chủ tịch HĐQT	TV không điều hành
2	Nguyễn Đắc Điệp	Thành viên HĐQT	TV không điều hành
3	Lưu Văn Tân	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	TV điều hành
4	Phạm Văn Tuyền	Thành viên HĐQT	TV không điều hành
5	Phạm Công Nhân	Thành viên HĐQT	TV không điều hành

Các thông tin liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

a) Ông Trần Văn Huyền - Chủ tịch HĐQT

Họ và tên : TRẦN VĂN HUYỀN
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 5/9/1968
 Nơi sinh : Trục Cường – Trục Ninh – Nam Định
 CMND/ Hộ chiếu : 036068000090
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 10/2/2015
 Nơi cấp : Công an Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Nhà A3, Làng Quốc tế Thăng Long, Phường Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội
 Điện thoại : 0988723354
 Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư Cơ khí, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
8/1999 - 5/2002	Công ty cổ phần Sông Đà 5 – Đội trưởng Đội sản xuất vật liệu
6/2002 - 01/2008	Giám đốc XN 5.04-Công ty cổ phần Sông Đà 5
2/2008 - 4/2009	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 5
5/2009 – 4/2016	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 5
5/2016- đến nay	Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 5
5/2015- đến nay	Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

Chức vụ tại công ty : Chủ tịch Hội đồng Quản trị
 Chức vụ tại tổ chức khác : Chủ tịch Hội đồng Quản trị tại Công ty CP Sông Đà 5
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Đại diện sở hữu của CTCP Sông Đà 5 : 4.800.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 32% vốn điều lệ
 : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu
 Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có



Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

b) Ông Nguyễn Đắc Điệp – Thành viên HĐQT

Họ và tên : NGUYỄN ĐẮC ĐIỆP
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 24/11/1978
 Nơi sinh : Phương Liễu – Quế Võ – Bắc Ninh
 CMND/ Hộ chiếu : 125005867
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 05/12/2012
 Nơi cấp : Công an Bắc Ninh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Phòng 1010 – Tòa nhà RainBow – KĐT Văn Quán – Hà Đông – Hà Nội
 Điện thoại : 0912100096
 Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư Thủy lợi, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
7/2002 - 4/2004	Chuyên viên Phòng Quản lý Kỹ thuật – Ban điều hành dự án Thủy Điện Tuyên Quang – Tổng Công ty Sông Đà
5/2004 - 6/2006	Trưởng Ban Kỹ thuật - Xí nghiệp Sông Đà 5.04 – Công ty cổ phần Sông Đà 5
7/2006 - 12/2007	Đội trưởng, Chủ nhiệm công trình thi công Đường ĐT176 - Xí nghiệp Sông Đà 5.04 – Công ty CP Sông Đà 5
01/2008 -12/2008	Đội trưởng, Chủ nhiệm công trình thi công Đường ĐT176 - Xí nghiệp Sông Đà 5.04 – Công ty CP Sông Đà 5
01/2009 - 12/2009	Phó giám Đốc Kinh tế -Kỹ thuật – Xí nghiệp Sông Đà 504 - Công ty cổ phần Sông Đà 5
01/2010- 3/2013	Phó phòng Kinh tế Kế hoạch – Công ty CP Sông Đà 5
3/2013 - 09/2015	Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch Công ty CP Sông Đà 5 Trưởng phòng KHCL - Công ty CP Sông Đà 5
10/2015 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 5
05/2016 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Sông chảy 5

Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ tại tổ chức khác : Phó Tổng giám đốc tại Công ty cổ phần Sông Đà 5



Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Đại diện sở hữu của CTCP Sông Đà 5 : 3.600.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

c) Ông Lưu Văn Tân – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

Họ và tên : Lưu Văn Tân

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 12/05/1970

Nơi sinh : Xã Trục Phú, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

CMND/ Hộ chiếu : 132173986

Ngày cấp/Ngày hết hạn : 23/09/2013

Nơi cấp : Công an tỉnh Phú Thọ

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Khu 7, P. Minh Nông, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại : 0977892896

Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
1998 -1999	Cán bộ kỹ thuật - Tổng Công ty xây dựng Sông Hồng
1999 - 12/2000	Cán bộ kỹ thuật - Công ty xây lắp điện nước Hải Hà, Phú Thọ
01/2001 - 07/2006	Đội trưởng công trình - Công ty xây lắp điện nước Hải Hà
08/2006 - 07/2007	Chuyên viên kỹ thuật BQL thủy điện Nậm Chiến 2 - Công ty CP đầu tư và phát triển điện Tây Bắc
08/2007 – 05/2008	Phó ban cơ điện và chuẩn bị sản xuất - Công ty CP đầu tư và phát triển điện Tây Bắc



06/2008 - 12/2008	Chuyên viên kỹ thuật - Công ty CP đầu tư và phát triển điện Tây Bắc
01/2009 - 01/2010	Phó Giám đốc Ban quản lý thủy điện Nậm Công-Công ty CP đầu tư và phát triển điện Tây Bắc
02/2010 - 02/2010	Chuyên viên kỹ thuật - Công ty CP đầu tư và phát triển điện Tây Bắc
03/2010 - 03/2010	- Nghỉ chờ chuyển công tác
04/2010 - 03/2014	Phó Giám đốc Công ty CP đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Sông Đà 5
04/2014 - nay	Giám đốc, Ủy viên Hội đồng quản trị - Công ty CP thủy điện Sông Chảy 5

Chức vụ tại công ty : Giám đốc, Ủy viên Hội đồng quản
 Chức vụ tại tổ chức khác : Không
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Đại diện sở hữu của CTCP Sông Đà 5 : 2.700.000 cổ phần, chiếm 18 %vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : Không
 Sở hữu của người có liên quan : Không
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

d) Ông Phạm Văn Tuyên – Thành viên HĐQT

Họ và tên : PHẠM VĂN TUYÊN
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 02/5/1984
 Nơi sinh : Nghĩa Lạc – Nghĩa Hưng – Nam Định
 CMND/ Hộ chiếu : 017326251
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 10/11/2011
 Nơi cấp : Công an Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Phòng 1803CT1B1 Khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.



Điện thoại : 0962248784
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính ngân hàng, Thạc sỹ Tài chính ngân hàng
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
12/2006-03/2008	Chuyên viên Ban Tài chính kế toán Xí nghiệp Sông Đà 5.04 – Công ty Cổ phần Sông Đà 5
04/2008-03/2013	Trưởng ban Tài chính kế toán Xí nghiệp Sông Đà 5.06 – Công ty Cổ phần Sông Đà 5
04/2013-05/2013	Phó giám đốc kiêm trưởng ban Tài chính kế toán Xí nghiệp Sông Đà 5.06
05/2013-12/2013	Phó giám đốc kiêm trưởng ban Tài chính kế toán Xí nghiệp Sông Đà 5.08
01/2014-03/2015	Phó Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Sông Đà 5
04/2015-06/2015	Trưởng Ban kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Sông Đà 5
07/2015 -4/2016	Phó Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Sông Đà 5
5/2016 đến nay	Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 5
12/2015 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội đồng quản trị
 Chức vụ tại tổ chức khác : Trưởng ban kiểm soát tại Công ty CP Sông Đà 5
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Đại diện sở hữu của CTCP Sông Đà 5 : 2.100.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14% vốn điều lệ
 : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu
 Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

e) Ông Phạm Công Nhân – Thành viên HĐQT

Họ và tên : Phạm Công Nhân
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 07-9-1959



Nơi sinh : Xã Phú Yên- Thọ Xuân - Thanh Hóa
 CMND/ Hộ chiếu : 073009261
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 14/3/2016
 Nơi cấp : Công An Hà Giang
 Quốc tịch : Việt nam
 Địa chỉ thường trú : Tổ 1, Nguyễn Trãi – T.P Hà Giang – Hà Giang
 Điện thoại : 0912 190 646
 Trình độ chuyên môn: : Trung Cấp Kỹ thuật
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 3 /1979 đến tháng 9/1994	Là quân nhân thuộc lực lượng Biên phòng – tại tỉnh Hà Giang
Từ tháng 10/1994 - đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc - Công ty TNHH Sơn Lâm
Từ Tháng 5/2010 - đến nay	UVBCH đảng bộ khối DN Hà Giang tại Đảng bộ khối DN tỉnh Hà Giang
Từ tháng 01/2016 - đến nay	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc CTCP Thủy điện Sông Chảy 6
Từ tháng 11/2016 - đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

Chức vụ tại công ty : Thành viên HĐQT
 Chức vụ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty TNHH Sơn Lâm
 Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc CTCP Thủy điện Sông Chảy 6
 UVBCH đảng bộ khối DN Hà Giang tại Đảng bộ khối DN tỉnh Hà Giang
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0 %vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : **1.790.000 cổ phần, chiếm 11,93 % vốn điều lệ**
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát



STT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CMND	Chức vụ
1.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	24/07/1991	163136531	Trưởng Ban kiểm soát
2.	Phạm Quang Tuấn	24/05/1979	017456230	Thành viên Ban kiểm soát
3.	Nguyễn Thùy Ninh	11/10/1982	073316642	Thành viên Ban kiểm soát

Các thông tin liên quan đến các thành viên Ban kiểm soát như sau:

a) Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên : Nguyễn Thị Hồng Nhung
 Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 24/07/1991
 Nơi sinh : Trục Đại - Trục Ninh – Nam Định
 CMND/ Hộ chiếu : 163136531
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : Cấp ngày 04/11/2008
 Nơi cấp : Công an Nam Định
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Trục Đại – Trục Ninh – Nam Định
 Điện thoại : 0942757516
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Tài chính kế toán
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 07/2013 đến nay	Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Sông Đà 5
Từ tháng 07/2015 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Sông Chảy 5

Chức vụ tại công ty : Trưởng Ban Kiểm soát
 Chức vụ tại tổ chức khác : Nhân viên Phòng TCKT Công ty Cổ phần Sông Đà 5
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có



Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

b) Ông Phạm Quang Tuấn – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên : Phạm Quang Tuấn
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 24/05/1979
 Nơi sinh : Đồng Hới – Kim Sơn – Ninh Bình
 CMND/ Hộ chiếu : 017456230
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 01/03/2014
 Nơi cấp : Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Căn hộ 901, Nhà CT2, Khu đô thị mới Văn Khê, Hà Đông Hà Nội
 Điện thoại : 0989283323
 Trình độ chuyên môn: : Đại học
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 08/2003 đến tháng 07/2012	Kế toán tại Công ty Cổ phần Sông Đà 6
Từ tháng 08/2015 nay	Phó kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Sông Đà 5
Từ tháng 8/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát tại CTCP Thủy điện Sông Chảy 5

Chức vụ tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát
 Chức vụ tại tổ chức khác : Phó kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Sông Đà 5
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

c) Bà Nguyễn Thùy Ninh – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên : Nguyễn Thùy Ninh.



Giới tính : Nữ.
 Ngày tháng năm sinh : 11/10/1982
 Nơi sinh : Cộng Hòa – Kim Thành – Hải Dương
 CMND/ Hộ chiếu : 073316642
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 28/10/2009.
 Nơi cấp : Công an Hà Giang.
 Quốc tịch : Việt Nam.
 Địa chỉ thường trú : Tổ 01, Nguyễn Trãi – TP Hà Giang – Hà Giang.
 Điện thoại : 0916726576
 Trình độ chuyên môn: : Trung cấp Kế toán
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - Đơn vị công tác
- Từ tháng 9/2006 đến nay	Kế toán – Công ty TNHH Sơn Lâm
- Từ tháng 11/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty CP thủy điện Sông Chảy 5

Chức vụ tại công ty : Thành viên ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Sông Chảy 5.
 Chức vụ tại tổ chức khác : Kế toán – Công ty cổ phần Sơn Lâm.
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 Sở hữu của người có liên quan : Không.
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

3. Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CMND	Chức vụ
1.	Lưu Văn Tân	12/05/1970	132173986	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
2.	Nguyễn Tiến Đức	20/02/1984	162499961	Phó Giám đốc
3.	Bùi Quang Hùng	24/12/1981	012514369	Kế toán trưởng

Các thông tin liên quan đến các thành viên Ban Giám đốc như sau:

a) Ông Lưu Văn Tân– Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

Xem trong mục thông tin có liên quan đến thành viên HĐQT

b) Ông Nguyễn Tiến Đức –Phó Giám đốc

Họ và tên : Nguyễn Tiến Đức.
Giới tính : Nam.
Ngày tháng năm sinh : 20/02/1984.
Nơi sinh : Phương Định – Trục Ninh – Nam Định.
CMND/ Hộ chiếu : 162499961.
Ngày cấp/Ngày hết hạn : 06/10/2013.
Nơi cấp : Công an Nam Định.
Quốc tịch : Việt Nam.
Địa chỉ thường trú : Tổ 24-Phường Lộc Vượng – Thành phố Nam Định.
Điện thoại : 0973.657.035
Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư cơ khí.
Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - Đơn vị công tác
- Từ tháng 10/2008 đến tháng 02/2011.	- Cán bộ kỹ thuật tại Công ty cổ phần Someco Sông Đà chi nhánh Hòa Bình.
- Từ tháng 02/2011 đến tháng 02/2012.	- Học đào tạo vận hành Nhà máy thủy điện tại Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà.
- Từ tháng 02/2012 đến tháng 05/2012	- Trưởng ca làm việc tại Công ty CP đầu tư, xây dựng và PTNL Sông Đà 5
- Từ tháng 06/2012 đến tháng 10/2015	- Trưởng phòng vận hành tại Công ty CP thủy điện Sông Chảy 5.
- Từ tháng 11/2015 đến nay	- Phó giám đốc tại Công ty CP thủy điện Sông Chảy 5

Chức vụ tại công ty : Phó giám đốc tại Công ty CP thủy điện Sông Chảy 5.
Chức vụ tại tổ chức khác : Không.
Tổng số cổ phần nắm giữ :
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Sở hữu của người có liên quan : Không.



Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

c) Ông Bùi Quang Hùng – Kế toán trưởng

Họ và tên : Bùi Quang Hùng
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 24/12/1981
 Nơi sinh : Hòa Bình
 CMND/ Hộ chiếu : 012514369
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 08/05/2002-08/05/2017
 Nơi cấp : Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : P.212, nhà CT4-A1, Bắc Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội
 Điện thoại : 0973478103
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
- Từ tháng 07/2006 đến tháng T12/2007	- Nhân viên Kế toán tổng hợp tại Ban điều hành dự án thủy điện Sê San 4 – Tổng công ty Sông Đà
- Từ tháng 12/2007 đến tháng T04/2012	- Nhân viên Kế toán tổng hợp tại Công ty CP Sông Đà 2
- Từ tháng 11/2012 đến tháng T12/2012	- Nhân viên Kế toán tổng hợp tại Công ty CP Đầu tư xây dựng Hạ Tầng - Intracom
- Từ tháng 01/2013 đến tháng T02/2015	- Nhân viên kế toán tại Công ty CP Sông Đà 5
- Từ tháng 02/2015 đến nay	- Kế toán trưởng tại Công ty CP thủy điện Sông Cháy 5

Chức vụ tại công ty : Kế toán trưởng tại Công ty CP thủy điện Sông Cháy 5
 Chức vụ tại tổ chức khác : Không có
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0 %vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0 %vốn điều lệ
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị của Công ty

Để tăng cường quản trị công ty Hội đồng quản trị đã tuân thủ các quy chế về quản trị công ty, luật doanh nghiệp, triển khai các biện pháp tăng cường quản trị Công ty. Cụ thể là:

❖ Tái cấu trúc quản trị

- Hoàn thiện cơ cấu quản trị công ty bao gồm việc phân tách chức năng của Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị đảm bảo tính độc lập, tính giải trình theo thông lệ tốt nhất và theo quy định của pháp luật.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc bao gồm việc xây dựng cơ chế làm việc hiệu quả giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, xây dựng hệ thống đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
- Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ để thực hiện giám sát rủi ro, đánh giá và hoàn thiện các thủ tục kiểm soát và hệ thống quản trị.
- Tăng cường công tác quản lý rủi ro: xây dựng chiến lược về quản lý rủi ro, cơ cấu tổ chức và cơ chế báo cáo về quản lý rủi ro làm cơ sở lập kế hoạch kiểm toán nội bộ.
- Tăng cường công tác kiểm toán nội bộ bao gồm rà soát tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống quản lý rủi ro và khung kiểm toán nội bộ.
- Hoàn thiện hệ thống thông tin phục vụ quản trị doanh nghiệp; thực hiện công bố thông tin và minh bạch.
- Hoàn thiện hệ thống giám sát công ty thành viên bao gồm các công cụ, hướng dẫn để giám sát thường xuyên và hiệu quả, theo dõi và đánh giá hoạt động của các công ty con.

❖ Tái cơ cấu mô hình tổ chức, lao động:

- Sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý, các phòng ban chức năng tinh gọn hơn. Tiếp tục tuyển dụng mới, đào tạo và đào tạo lại lực lượng lao động; lập quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp.
- Giảm tỷ lệ lao động gián tiếp trong tổng số lao động hiện có xuống tỷ lệ phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý kinh doanh như: (1) Rà soát lại lực lượng lao động gián tiếp để điều chuyển đến làm việc tại các đơn vị sản xuất trực tiếp. (2) Tận dụng lực lượng lao động gián tiếp hiện có cử đi đào tạo, đào tạo lại những chuyên ngành mới mà Công ty có nhu cầu và cử lực lượng này trực tiếp thực hiện công việc dịch vụ kỹ thuật như vận hành, chạy thử, bảo trì, bảo dưỡng máy móc.

- ❖ Công ty cam kết đối với các thành viên HĐQT, BKS chưa tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty về số lượng và tiêu chuẩn, Công ty sẽ yêu cầu đào tạo để đáp ứng các quy định liên quan. Trong vòng 01 năm kể từ ngày công ty chính thức đưa cổ phiếu vào giao dịch cổ phiếu, nếu các thành viên HĐQT, BKS vẫn không đáp ứng được quy định hiện hành, Công ty sẽ bầu



thay thế/ bầu mới tại ĐHĐCĐ gần nhất

- ❖ Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng, Công ty cam kết sẽ xây dựng Điều lệ công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ Mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng và tuân thủ Luật Doanh nghiệp tại ĐHĐCĐ gần nhất.

V. PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục 01:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- 2. Phụ lục 02:** Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015.



Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2016

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG CHÁY 5

GIÁM ĐỐC

LƯU VĂN TÂN

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN VĂN HUYỀN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

BÙI QUANG HÙNG

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC



VU ĐỨC TIẾN